

Số: 08/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2023

Năm 2023, là năm giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường cả về chính trị, an ninh, kinh tế, xã hội; trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Trong khi đó, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, bão lũ tiếp tục diễn biến bất thường, ảnh hưởng nặng nề hơn. Đối với tỉnh ta, phát huy những kết quả đạt được trong những năm qua; kết hợp với các tiềm năng, thế mạnh phát triển kinh tế - xã hội hiện có là nền tảng thuận lợi cho sự phát triển của tỉnh trong thời gian tới; kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và các dịch bệnh mới phát sinh. Tuy nhiên, tỉnh đang và sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Nguồn lực còn hạn hẹp trong khi phải đáp ứng cùng lúc yêu cầu rất lớn cho đầu tư phát triển, phòng, chống dịch, bảo đảm an sinh xã hội.

Để thực hiện tốt Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2023; đồng thời hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai và tập trung thực hiện nghiêm Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thống nhất hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2023, tạo sự đồng thuận và quyết tâm chính trị cao. Xác định khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm của các cấp từ tỉnh đến cơ sở phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, thực hiện thắng lợi, hiệu quả, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi

trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2023 đã được Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

2. Yêu cầu

Triển khai Kế hoạch phải bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả giữa các cấp, ngành, địa phương. Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và tăng cường sự giám sát của nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn tỉnh để thực hiện thành công Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành và các địa phương phải tập trung quyết liệt, chủ động thích ứng, linh hoạt, tích cực đổi mới, sáng tạo, thống nhất và triển khai thực hiện phương châm hành động của Chính phủ năm 2023 "*Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả*".

1. Tập trung triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025

Bám sát các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, căn cứ vào tình hình thực tiễn để tập trung chỉ đạo, điều hành chủ động, linh hoạt, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả. Tập trung triển khai, bố trí nguồn lực để tổ chức thực hiện các chính sách, Đề án, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của tỉnh đã được ban hành thực hiện các khâu đột phá và các nhiệm vụ trọng tâm; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh 5 năm 2021-2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; Kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm 2023-2025; Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch sử dụng đất tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025; Quy hoạch sử dụng đất huyện, thành phố, giai đoạn 2021-2030; điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030 và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023.

2. Tiếp tục tập trung phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh

Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 và các dịch bệnh mới phát sinh, không để dịch chổng dịch. Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh; rà soát, cập nhật, điều chỉnh các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, ban hành

phương án xử lý có hiệu quả, kịp thời các tình huống, các biện pháp phòng, chống dịch trong tình hình mới. Chủ động phương án ứng phó với các tình huống dịch bệnh mới có thể xảy ra; để tạo điều kiện thuận lợi trong thực hiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần tự giác, chủ động, tích cực của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và người dân trong phòng, chống dịch.

3. Tập trung thực hiện quyết liệt và đồng bộ 3 khâu đột phá

3.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Tập trung thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn đã ban hành. Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, gắn với công nghiệp chế biến theo hình thức liên kết chuỗi giá trị bền vững; đa dạng hóa sản phẩm, phát triển các sản phẩm có chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc rõ ràng; ứng dụng khoa học công nghệ và sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh sản phẩm. Thực hiện có hiệu quả Chương trình "*Mỗi xã một sản phẩm - OCOP*"; kết nối đưa nông sản của tỉnh vào các Trung tâm thương mại, hệ thống siêu thị lên sàn giao dịch thương mại điện tử; nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã, tiêu chuẩn hoá, nâng hạng các sản phẩm OCOP. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp, phòng chống dịch bệnh gia súc; phòng chống thiên tai. Quản lý tốt chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp; phát triển vùng nguyên liệu gỗ để cung ứng nguyên liệu ổn định cho công nghiệp sản xuất giấy, bột giấy, chế biến gỗ và các sản phẩm ngoài gỗ. Mở rộng diện tích rừng gỗ lớn; duy trì tổ chức cấp mới chứng chỉ rừng theo tiêu chuẩn FSC. Tăng cường thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô; nâng cao năng lực kiểm lâm trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên rừng. Xây dựng "*Đề án xây dựng Tuyên Quang trở thành Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và trung tâm sản xuất và chế biến gỗ*".

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tiếp tục lồng ghép chính sách của Trung ương, chính sách của tỉnh, các chương trình, dự án để thực hiện hoàn thành kế hoạch nông thôn mới gắn với nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; phấn đấu đến hết năm 2023 toàn tỉnh có 70 xã đạt chuẩn nông thôn mới (*trong đó duy trì, giữ vững 62 xã đạt chuẩn nông thôn mới và có thêm 08 xã hoàn thành đạt chuẩn nông thôn mới*).

3.2. Phát triển du lịch

Tập trung thực hiện tốt Đề án phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng tỉnh Tuyên Quang; Đề án đổi mới tổ chức Lễ hội Thành Tuyên giai đoạn 2023-2025. Tổ chức Chương trình "*Qua những miền di sản Việt Bắc*" lần thứ XIV gắn với Lễ hội thành Tuyên năm 2023;... Triển khai thực hiện việc đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho sản phẩm/dịch vụ Lễ hội Thành Tuyên. Gắn kết chặt chẽ việc phát triển du lịch với bảo tồn và phát huy các giá trị tài nguyên thiên nhiên, di sản văn hóa, lịch sử và bản sắc văn hóa các dân tộc. Tiếp tục xây dựng các

sản phẩm du lịch độc đáo, có tính cạnh tranh cao; tăng cường hợp tác, liên kết với các địa phương, các doanh nghiệp, gắn điểm đến Tuyên Quang vào chuỗi giá trị du lịch liên tỉnh, liên vùng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển du lịch, nhất là hạ tầng du lịch tại Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm; triển khai Quy hoạch phát triển Khu du lịch Na Hang - Lâm Bình... Thực hiện tốt mục tiêu xây dựng Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào trở thành trung tâm giáo dục lịch sử cách mạng gắn với phát triển du lịch của cả nước. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, rà soát, chấn chỉnh chất lượng dịch vụ lưu trú trên địa bàn tỉnh.

3.3. Quy hoạch, đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đô thị động lực và hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ theo hướng hiện đại. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước... Tiếp tục huy động và phân bổ nguồn lực tập trung, có trọng điểm để đầu tư đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng trọng tâm là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, viễn thông, điện lực. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai; đường trục giao thông phát triển đô thị từ thành phố Tuyên Quang đi trung tâm huyện Yên Sơn, Đề án bê tông hoá đường giao thông nông thôn và xây dựng cầu trên đường giao thông nông thôn, Đề án xây dựng nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên giai đoạn 2021-2025; chương trình kiên cố hóa kênh mương nội đồng;... Tập trung triển khai thực hiện dự án Đường cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang (giai đoạn 1) đoạn qua tỉnh Tuyên Quang, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện suối khoáng Mỹ Lâm, Trường THPT Chuyên và các công trình, dự án khác; chỉ đạo đơn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước... Triển khai đầu tư một số tuyến đường giao thông kết nối, liên kết giữa Vĩnh Phúc và Tuyên Quang: tuyến giao thông kết nối từ nút giao IC.5 (cao tốc Nội Bài - Lào Cai) đến Tuyên Quang; tuyến QL.2D kết nối huyện Tam Đảo tỉnh Vĩnh Phúc với huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang; tuyến ĐT.307 kết nối huyện Sông Lô với huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;... Tăng cường công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống công trình giao thông đảm bảo thông suốt. Tập trung triển khai hiệu quả các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 02/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế.

Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Lập Quy hoạch xây dựng vùng huyện Chiêm Hoá, Yên Sơn, Sơn Dương; Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Na Hang - Lâm Bình; điều chỉnh

quy hoạch xây dựng vùng huyện Hàm Yên giai đoạn 2018-2030, định hướng đến năm 2050; điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển đô thị, đẩy nhanh tốc độ đô thị hoá theo kế hoạch; lập Quy hoạch, lập dự án đầu tư xây dựng Quảng trường Nguyễn Tất Thành, thành phố Tuyên Quang (giai đoạn 2); Lập Quy hoạch chung đô thị mới: xã Thượng Lâm (huyện Lâm Bình); xã Đà Vị (huyện Na Hang); xã Hòa Phú (huyện Chiêm Hóa); xã Phù Lưu, xã Thái Sơn (huyện Hàm Yên); xã Mỹ Bằng (huyện Yên Sơn); lập Quy hoạch chung đô thị mới xã Trung Môn (huyện Yên Sơn); Điều chỉnh Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025;...

Quyết liệt thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tăng cường chuyển đổi số trên các lĩnh vực, ưu tiên đầu tư hạ tầng, nền tảng số, phát triển kinh tế số và xã hội số; chuyển đổi nhận thức và xây dựng các nền tảng dùng chung cho toàn tỉnh. Xây dựng hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh (IOC); xây dựng công dữ liệu dùng chung, nền tảng và kho cơ sở dữ liệu dùng chung cho toàn tỉnh; nền tảng và kho cơ sở dữ liệu các ngành; phát triển thương mại điện tử;... Nâng thứ hạng của tỉnh Tuyên Quang trên bảng xếp hạng chỉ số Chuyển đổi số, phần đầu xếp 35 của cả nước. Triển khai xây dựng và cung cấp dịch vụ 5G tại thành phố Tuyên Quang, khu vực trung tâm các huyện và các khu, điểm du lịch, khu, cụm công nghiệp, các khu tập trung đông dân cư, các khu dịch vụ...

4. Phát triển công nghiệp

Tập trung phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản, dược liệu; ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến lâm sản theo hướng bền vững cả về số lượng và chất lượng. Đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư gắn với tiêu chí ứng dụng khoa học công nghệ cao và bảo vệ môi trường, sản xuất các sản phẩm kỹ thuật tiên tiến như: chế biến nông lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, điện tử, cơ khí chế tạo... Thường xuyên nắm tiến độ sản xuất, kinh doanh của các sản phẩm công nghiệp; đẩy nhanh tiến độ giải quyết thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư triển khai thuận lợi, đúng tiến độ, phát huy công suất, hiệu quả hoạt động của các nhà máy; đảm bảo hoàn thành tốc độ tăng trưởng về sản xuất công nghiệp. Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 BCH Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Lập Quy hoạch thành lập mới các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện, bổ sung, điều chỉnh các chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Xây dựng dự án phát triển và nâng cấp hệ thống lưới điện trong toàn tỉnh. Đa dạng các hình thức, giải pháp thu hút đầu tư phát triển nguồn năng lượng. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương

trình khuyến công tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025. Tăng cường các hoạt động khuyến công, khuyến khích phát triển tiểu thủ công nghiệp.

5. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; phát triển các thành phần kinh tế và hội nhập quốc tế

Thực hiện hiệu quả Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp, Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Đề án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025;... Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm vào các đối tác tiềm năng; tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển; tập trung cải thiện các chỉ số thành phần của Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Đề án củng cố, đổi mới và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông; phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh. Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

Thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý ngành nghề, kinh doanh có điều kiện, không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh dưới mọi hình thức gây cản trở đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, trên cơ sở rà soát xác định các quy định không còn phù hợp, quy định không rõ ràng, cụ thể, các quy định chồng chéo, mâu thuẫn,... và kiến nghị phương án bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hải quan. Thực hiện vận hành thông suốt hệ thống VNACCS/VCIS (hệ thống thông quan tự động) và cơ chế một cửa quốc gia. Tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo hướng lồng ghép, phối hợp và kế thừa kết quả hoạt động giữa các cơ quan; thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra; thực hiện điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra để đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo, đảm bảo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/doanh, nghiệp/năm; không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp.

Nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng các giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, chuyển đổi số, tham gia chuỗi giá trị bền vững, thủ tục hành chính,... tư vấn và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Triển khai thực hiện Chương trình hoạt động đối ngoại của tỉnh Tuyên Quang năm 2023. Chủ động, tích cực triển khai hiệu quả các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế, trọng tâm là ngoại giao kinh tế nhằm đẩy mạnh hợp tác, đầu tư, tranh thủ tối đa các nguồn lực nước ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội. Tích cực xây dựng, thiết lập quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài có tiềm năng, phù hợp với khả năng, điều kiện và định hướng phát triển của tỉnh. Tăng cường công tác văn hóa đối ngoại, thông tin đối ngoại, công tác người Việt Nam ở nước ngoài nhằm quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh đến bạn bè quốc tế, góp phần thu hút đầu tư, sự ủng hộ của các đối tác nước ngoài và kiều bào Việt Nam ở nước ngoài đối với tỉnh.

6. Phát triển thương mại, dịch vụ

Ban hành và thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thương mại trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội chợ OCOP tỉnh Tuyên Quang năm 2023; đưa những sản phẩm OCOP, sản phẩm có thế mạnh của tỉnh tham gia triển lãm, trưng bày, giới thiệu tại một số hội chợ, chương trình kết nối lớn trên cả nước.

Phát triển dịch vụ theo hướng nâng cao năng lực cạnh tranh, phù hợp với các giai đoạn phát triển kinh tế của tỉnh: dịch vụ, du lịch, thương mại, khoa học công nghệ,... Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng, quảng bá thương hiệu, kết nối cung cầu cho một số sản phẩm chủ yếu, đồng thời duy trì và đẩy mạnh các mặt hàng xuất khẩu truyền thống của tỉnh; bán lẻ hàng hoá theo loại hình thương mại điện tử hiện đại (trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi,...). Nâng cao chất lượng vận chuyển, luân chuyển hành khách, hàng hóa đường bộ. Làm tốt công tác quản lý, duy tu bảo dưỡng hệ thống giao thông, quản lý hành lang và cây xanh ven lộ; quản lý và phát triển các phương tiện vận tải, đáp ứng yêu cầu đi lại và giao lưu hàng hóa của nhân dân.

7. Tài chính, tín dụng

Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Quy chế phối hợp công tác quản lý thu, chống thất thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;... Xây dựng và triển khai kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất, quyền sử dụng đất thuê trên địa bàn trong năm 2023. Chú trọng khuyến khích, vận động các doanh nghiệp, nhà đầu tư thành lập pháp nhân trên địa bàn tỉnh, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Triển khai thực hiện quyết liệt các chính sách tài chính, chính sách thuế; khai thác hiệu quả các nguồn thu; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế, quyết liệt xử lý nợ đọng thuế và kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2023 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

Tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách địa phương chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước; thực hiện quyết liệt

các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi ngân sách ở tất cả các ngành, các cấp; thanh toán ngân sách nhà nước qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến. Tổ chức thực hiện giao quyền tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp công theo đúng quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với các nguồn lực xã hội để thúc đẩy phát triển kinh tế, an sinh xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh. Quyết toán ngân sách nhà nước và báo cáo tài chính nhà nước năm 2022 đúng quy định. Thực hiện nghiêm Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định, đúng điều kiện và tăng hiệu quả sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước.

Triển khai hiệu quả các chính sách về tiền tệ của các tổ chức tín dụng trên địa bàn; nâng cao chất lượng hoạt động của các ngân hàng an toàn, hiệu quả; ưu tiên thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh. Thực hiện tăng trưởng tín dụng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng, đảm bảo tín dụng an toàn, hiệu quả; tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng, nhất là đối với thực hiện chương trình khởi nghiệp và các khâu đột phá, các chương trình trọng tâm của tỉnh. Triển khai có hiệu quả Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực tế. Tiếp tục thực hiện các biện pháp mở rộng tín dụng phù hợp, có hiệu quả, tập trung vốn tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, ưu tiên đối với sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát; phòng, chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng. Thúc đẩy chuyển đổi số trong hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; phát triển các dịch vụ thanh toán hiện đại, đáp ứng nhu cầu của tổ chức và người dân trên địa bàn.

8. Quản lý tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ

Hoàn thiện lập và thực hiện Kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu giai đoạn 2021-2025 tỉnh Tuyên Quang. Thực hiện hiệu quả điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, nhất là quỹ đất công, đất có nguồn gốc nông, lâm trường, quỹ đất có lợi thế phát triển kinh tế xã hội. Đẩy mạnh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; kiểm soát chặt chẽ việc giao đất thực hiện dự án; tăng cường quản lý, sử dụng đất của các công ty nhà nước và các dự án đầu tư ngoài ngân sách trên địa bàn. Thực hiện nghiêm Quy định về trách nhiệm của các cấp, các ngành trong quản lý đất đai, khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Đề án tăng cường quản lý, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và chống rác thải nhựa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Tuyên Quang; quản lý các hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản, sử dụng tài nguyên nước bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, gắn với bảo vệ môi trường; kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, tập trung xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai, khoáng sản và môi trường trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 25/9/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khí tượng thủy văn đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chủ động giám sát, thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu; tập trung nâng cao cơ sở hạ tầng, nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai.

Tổ chức thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp quốc gia đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chú trọng thực hiện các đề tài, dự án ứng dụng công nghệ cao; liên kết sản xuất hàng hoá theo chuỗi giá trị để tạo bước đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa. Thực hiện hiệu quả Chương trình Ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; các cơ chế, chính sách của tỉnh nhằm hỗ trợ khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp. Hình thành và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ; nâng cao năng lực tiếp thu và làm chủ công nghệ của các doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân. Chú trọng tạo lập, phát triển và phát huy hiệu quả chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương. Thúc đẩy liên kết và chuyển giao công nghệ giữa các viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp.

9. Văn hóa - xã hội

9.1. Giáo dục và đào tạo

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XVI) về huy động trẻ đi nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại trà tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch xây dựng trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia; Kế hoạch phát triển hệ thống trường, phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú giai đoạn 2021-2025; tiếp tục rà soát, sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh gắn với thực hiện chủ trương tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn;... Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng Trường Trung học phổ thông Chuyên tại địa điểm mới; thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đổi mới phương pháp dạy và học; khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Huy động các nguồn lực xây dựng hệ thống trường, lớp học theo hướng đạt chuẩn quốc gia. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường công tác xây dựng văn hóa học đường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022. Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập; tiêu chí

xác định địa bàn không đủ trường công lập có cấp tiểu học; quy định mức chi trả cho đối tượng miễn, giảm học phí, mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh tại các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm học 2023-2024; Nghị quyết quy định một số chính sách khuyến khích phát triển giáo dục phổ thông ngoài công lập trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng đào tạo của trường Đại học Tân Trào, Trường Cao đẳng nghề kỹ thuật - công nghệ Tuyên Quang; thu hút đầu tư, hợp tác quốc tế trong đào tạo đại học và đào tạo nghề. Thực hiện tốt việc đào tạo nghề, tập trung vào các nghề hướng tới đạt chuẩn nghề theo chuẩn quốc gia và quốc tế; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia xã hội hoá đào tạo nghề.

9.2. Văn hóa, thể dục, thể thao, thông tin

Thực hiện có hiệu quả Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc và Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 giai đoạn 2023-2025; các quy hoạch, đề án, kế hoạch phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao được phê duyệt. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội đảm bảo phù hợp, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả. Xây dựng tượng đài Bác Hồ tại quảng trường Tân Trào, Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào. Hoàn thành công trình Bảo tàng Tân Trào và phòng chiếu phim; xây dựng Làng văn hóa du lịch và phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Tân Trào thuộc dự án Bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Tân Trào gắn với phát triển du lịch đến năm 2025; đầu tư xây dựng, nâng cấp và cải tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao nhất là nhà văn hóa thôn, tổ dân phố gắn với sân thể thao và khuôn viên, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng thực hiện phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*". Tiếp tục tổ chức thực hiện cuộc vận động "*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*"; phát triển phong trào thể dục, thể thao, nhất là thể thao quần chúng, thể thao trong trường học; tập trung đầu tư các môn thể thao thế mạnh của tỉnh, chuẩn bị tốt lực lượng vận động viên tham gia các giải thi đấu thể thao khu vực và toàn quốc. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tạo đồng thuận trong xã hội. Kịp thời đấu tranh, chủ động phản bác thông tin suy diễn, xấu độc, gây hoang mang dư luận xã hội.

9.3. Công tác y tế, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

Thực hiện hiệu quả Đề án nâng cao năng lực ngành y tế tỉnh Tuyên Quang; Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về *tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và về Công tác dân số trong tình hình mới*. Mở rộng diện bao phủ, nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ, chính sách đối với người lao động. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh; triển khai các kỹ thuật mới tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh và một số bệnh viện tuyến huyện. Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình; thường xuyên kiểm tra, giám sát, thanh tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm.

9.4. Công tác giải quyết việc làm, giảm nghèo, an sinh xã hội

Thực hiện có hiệu quả Chương trình Giáo dục nghề nghiệp - việc làm, Đề án giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 gắn với thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững; Chương trình hành động thực hiện công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025, đẩy mạnh đưa người lao động đi làm việc theo hợp đồng tại các thị trường có thu nhập cao, như: Nhật Bản, Hàn Quốc... Chú trọng các giải pháp tạo điều kiện và khuyến khích hộ nghèo, cận nghèo phấn đấu tự vươn lên thoát nghèo bền vững. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp,...

Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất, đời sống đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt công tác chăm sóc, giúp đỡ thương bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng và các đối tượng chính sách; thực hiện phòng, chống các tệ nạn xã hội có hiệu quả. Thường xuyên nắm tình hình đời sống nhân dân, triển khai kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh.

10. Công tác nội vụ; thanh tra, tư pháp

Tiếp tục sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị và sắp xếp giảm đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo Kế hoạch sắp xếp các cơ quan, tổ chức, đơn vị giai đoạn 2022-2026; thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế của Bộ Chính trị và Đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố giai đoạn 2022-2026. Tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023 theo Đề án được phê duyệt; tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức năm 2023; tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức năm 2023. Triển khai có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2023 theo kế hoạch; Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách thu hút nguồn lực và hỗ trợ đào tạo sau đại học, nâng cao trình độ ngoại ngữ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý những sai phạm trong thực thi công vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai xây dựng phương án, đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương.

Thực hiện tốt công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương. Tiếp tục quán

triệt và thể chế hóa kịp thời, đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; chú trọng thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản có nội dung không phù hợp. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; đẩy mạnh truyền thông chính sách pháp luật từ khâu xây dựng dự thảo để tạo sự đồng thuận xã hội. Tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp, đẩy nhanh tiến độ số hóa Sổ hộ tịch. Triển khai thực hiện đồng bộ có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và xử lý sau thanh tra; tăng cường tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý các vi phạm. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, không để các vụ việc tồn đọng, kéo dài.

11. Công tác dân tộc, tôn giáo

Triển khai hiệu quả Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045; Đề án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;... Quan tâm thực hiện tốt các chính sách, chương trình, dự án về công tác dân tộc. Tiếp tục thực hiện các Mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang gắn với mục tiêu phát triển bền vững và cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững. Tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật và các quy định của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho các chức sắc, chức việc và tín đồ của các tôn giáo; nắm bắt thông tin, tình hình đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số; kịp thời ngăn chặn di dịch cư tự do, các hoạt động tôn giáo trái pháp luật; quản lý hoạt động của các tổ chức tôn giáo theo đúng quy định.

12. Quốc phòng, an ninh

Triển khai thực hiện các giải pháp để đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025. Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu nắm chắc tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác huấn luyện, giáo dục chính trị tư tưởng, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh. Bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng - văn hóa, an ninh xã hội, an ninh mạng;

bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, xã hội quan trọng, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến địa phương. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2023 bảo đảm hiệu quả, đạt kết quả cao.

Chủ động thực hiện đồng bộ các biện pháp kiên quyết ngăn chặn, xử lý các hành vi phạm pháp luật. Đẩy mạnh đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, thực hiện hiệu quả các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, công tác phòng cháy, chữa cháy. Tập trung lực lượng, phương tiện sẵn sàng cứu nạn, cứu hộ, hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả do thiên tai, bão, lũ gây ra.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023

1. Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26/12/2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Điều hành dự toán chi ngân sách đúng quy định, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; nâng cao công tác quản lý tài sản công; đảm bảo triển khai đồng bộ các biện pháp thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi ngân sách ở tất cả các ngành, các cấp, trong từng nội dung chi.

2. Đối với chi đầu tư từ thu tiền sử dụng đất phân huyện, thành phố được hưởng theo phân cấp: Số phải trích lập quỹ đất hằng năm theo quy định 144,84 tỷ đồng đề nghị huyện, thành phố không thực hiện phân bổ chi tiết để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong dự toán năm 2023, căn cứ vào tiến độ thu và các quy định hiện hành, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo việc sử dụng đảm bảo chặt chẽ, phù hợp, đúng quy định. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, trong trường hợp sử dụng vào nội dung khác, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính xác định số đã sử dụng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giám trợ cấp cân đối tương ứng với số tiền sử dụng không đúng theo quy.

Đối với chi đầu tư từ thu tiền sử dụng đất (tập trung bố trí vốn đối ứng, đầu tư xây dựng các công trình thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển đô thị, lập quy hoạch xây dựng vùng huyện, điều chỉnh quy hoạch, các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng, Trụ sở làm việc Ủy ban nhân dân cấp xã, các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn), thu xổ số kiến thiết và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong quá trình thực hiện phân bổ vốn phải căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao, đồng thời ngân sách địa phương không bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này (kể cả tiền thu tiền sử dụng đất phân chia về ngân sách cấp tỉnh).

3. Tổ chức điều hành nhiệm vụ chi thường xuyên

Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức cấp trên giao, phần tăng thu thực hiện cân đối chi như sau:

- 70% số tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

- Phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại căn cứ khả năng thực hiện đạt được dự toán thu mới phân bổ để chi cho đầu tư và những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định theo chế độ quy định.

Bố trí đủ kinh phí để đảm bảo thực hiện các chính sách, chế độ Trung ương ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2023, nhất là kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội, để các đối tượng được hưởng chính sách ngay từ đầu năm 2023. Thực hiện chi trả kịp thời tiền lương, các khoản chi cho con người, các chính sách, chế độ an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng kịp thời, đúng định mức, đúng đối tượng theo quy định. Không được để nợ lương hoặc các chính sách an sinh xã hội cho con người.

Đối với các chính sách, nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù trên địa bàn huyện, thành phố được Hội đồng nhân dân huyện, thành phố quyết định theo thẩm quyền phải phù hợp với khả năng cân đối của các huyện, thành phố, ngân sách tỉnh không bổ sung kinh phí đối với nhiệm vụ này.

Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; thực hiện mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định. Không bố trí cho các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, các chính sách chưa có chủ trương ban hành; chỉ ban hành hoặc đề xuất ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm.

Thực hiện mua sắm trang thiết bị theo dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Quản lý và sử dụng tài sản công. Trong quá trình mua sắm tập trung, trường hợp tại thời điểm ký hợp đồng mua sắm tài sản giá trị thay đổi so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị chủ động sử dụng nguồn chi thường xuyên theo định mức, nguồn kinh phí đã giao tại Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh nguồn tại chỗ, sẵn có của đơn vị để tổ chức thực hiện mua sắm theo quy định. Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh dự toán mua sắm, các đơn vị thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

Đối với kinh phí thực hiện nhiệm vụ không thường xuyên và không thực hiện chế độ tự chủ:

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện các nhiệm vụ chi đã giao trong dự toán năm 2023 ngay từ đầu năm đảm bảo nguyên tắc sử dụng đúng theo mục

tiêu đã giao, không để tình trạng thực hiện chậm, dồn vào cuối năm, để hủy dự toán hoặc điều chỉnh nhiệm vụ chi trong năm 2023.

- Thực hiện rà soát nhiệm vụ chi theo quý, 6 tháng, 9 tháng và trong Quý IV tránh tình trạng dồn thực hiện vào những tháng cuối năm hoặc không sử dụng hết phải hủy dự toán; Đối với những nội dung không còn nhiệm vụ chi hoặc không có khả năng chi trong năm 2023 (*không đủ điều kiện chi chuyển nguồn sang năm sau*) đề nghị báo cáo Sở Tài chính để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giảm dự toán năm 2023 theo quy định.

- Trường hợp hết năm ngân sách, để hủy dự toán đối với các nội dung không thực hiện báo cáo điều chỉnh giảm dự toán, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, không bổ sung dự toán năm sau để đảm bảo kinh phí cho các khoản chi này.

- Đối với những nhiệm vụ chi đã giao cần điều chỉnh sang nội dung, nhiệm vụ khác: Thời hạn đơn vị gửi cơ quan tài chính đề nghị điều chỉnh dự toán chậm nhất trước ngày 30/10/2023.

- Đối với kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định:

+ Thực hiện triển khai ngay sau khi có quyết định giao dự toán của cấp có thẩm quyền.

+ Đối với các nội dung mua sắm tài sản, trang thiết bị, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định đã giao trong dự toán đầu năm chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán (phương án) mua sắm, sửa chữa tới 30/9/2023; những nội dung mua sắm tài sản, trang thiết bị, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định được bổ sung trong năm nhưng quá 06 tháng kể từ ngày có Quyết định bổ sung kinh phí không thực hiện trình tự, thủ tục mua sắm theo quy định: Đề nghị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*đồng gửi Sở Tài chính*) để có giải pháp thu hồi về ngân sách tỉnh để bổ sung thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách theo quy định.

Thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định và trong phạm vi dự toán được duyệt. Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi NSNN theo dự toán, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi theo quy định. Kiên quyết cắt giảm những khoản chi thường xuyên đã giao trong dự toán đầu năm, nhưng chưa thực hiện phân bổ theo quy định. Sở Tài chính có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn kịp thời việc thực hiện các chế độ, chính sách thuộc thẩm quyền theo quy định, đặc biệt là các chính sách, chế độ mới, các chính sách chế độ được sửa đổi, bổ sung; không để tình trạng triển khai, thực hiện các chế độ, chính sách không đồng bộ, không kịp thời tại cơ sở.

Cơ quan Tài chính các cấp xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, ngân sách cấp dưới. Trường hợp phát hiện các cấp, các đơn vị sử dụng ngân sách không đúng chế độ, chính sách, nhất là các

chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ thực hiện đúng đối tượng, có hiệu quả.

Nâng cao năng lực dự báo thu chi ngân sách, gắn thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp để điều hành các nhiệm vụ chi ngân sách đã được duyệt và những nhiệm vụ chi ngân sách quan trọng, cấp bách. Trường hợp số thu ngân sách cấp huyện được hưởng theo phân cấp không đạt dự toán, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng phương án điều hành ngân sách và sử dụng các nguồn lực để xử lý cân đối ngân sách địa phương theo quy định. Hạn chế tối đa chi chuyển nguồn sang năm sau, việc chi chuyển nguồn phải thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

Từ ngày 01 tháng 07 năm 2023, điều chỉnh mức tiền lương cơ sở lên mức 1,8 triệu đồng/tháng. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện nghiêm các quy định về tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2023 theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và Sở Tài chính để đảm bảo thực hiện điều chỉnh tiền lương cơ sở theo quy định.

4. Đối với thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện quyết liệt các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia. Trong đó, tập trung triển khai ngay từ đầu năm các tiểu dự án, dự án, nội dung thành phần có liên quan tới tập huấn, đào tạo.

Đối với nội dung mua sắm, triển khai ngay sau khi được cấp có thẩm quyền giao kế hoạch vốn trình tự, thủ tục có liên quan. Phân đầu giải ngân tối đa kế hoạch vốn năm 2023 và năm 2022 chuyển nguồn (nếu có). Kiên quyết không để hủy dự toán đối với kinh phí sự nghiệp thực hiện 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để hủy dự toán.

5. Thực hiện nghiêm việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu đối với danh mục sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước; đặt hàng hoặc đấu thầu đối với danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích theo đúng quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định, đúng điều kiện và tăng hiệu quả sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước. Trong đó thực hiện nghiêm việc đấu thầu đối với dịch vụ thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng. Tăng cường quản lý đảm bảo thu đúng, thu đủ tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định giá dịch vụ và hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa

bàn tỉnh Tuyên Quang nhằm đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực sự nghiệp môi trường, từng bước chia sẻ trách nhiệm của xã hội với ngân sách nhà nước.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, điều hành, theo dõi chặt chẽ tình hình biến động giá cả, thị trường, nhất là trước và trong dịp Tết; kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định pháp luật về giá. Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách, nguồn hỗ trợ hoạt động đảm bảo xã hội giao tại Quyết định số 686/QĐ-UBND để chi thực hiện các nhiệm vụ cứu đói, chi trợ giúp xã hội khẩn cấp, chi hỗ trợ cho các đối tượng dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh phân công đồng chí Chủ tịch, các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các đồng chí Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách các Sở, ngành, đơn vị và địa phương tập trung chỉ đạo, đôn đốc thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quán triệt các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2023 và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

2.1. Xây dựng, ban hành và triển khai Kế hoạch, chương trình hành động cụ thể của Sở, ngành, đơn vị và địa phương xong trong tháng 01 năm 2023; trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì và phối hợp với các cấp, ngành, địa phương liên quan đề ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cục Thống kê tỉnh tổng hợp.

2.2. Giao Sở Tài chính: Thực hiện rà soát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi về ngân sách tỉnh đối với những nội dung không còn nhiệm vụ chi hoặc không có khả năng chi trong năm 2023 (không đủ điều kiện chi chuyển nguồn sang năm sau); những nội dung mua sắm tài sản, trang thiết bị, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định đã đã giao trong dự toán đầu năm chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán (phương án) mua sắm, sửa chữa tới 30/9/2023; những nội dung mua sắm tài sản, trang thiết bị, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định được bổ sung trong năm nhưng quá 06 tháng kể từ ngày có Quyết định bổ sung kinh phí không thực hiện trình tự, thủ tục mua sắm theo quy định.

2.3. Tập trung và chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Kế hoạch, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2023, các Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

2.4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình, kế hoạch hành động đã đề ra; tổ chức giao ban hàng tháng kiểm điểm tình hình thực hiện Kế hoạch, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh. Đánh

giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hàng quý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cục Thống kê tỉnh vào ngày 18 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan thông tấn, báo chí phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các Sở, ngành và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch này trong các ngành, các cấp và nhân dân.

4. Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường giám sát, vận động, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện những nhiệm vụ được giao.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chỉ đạo, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, phát huy quyền làm chủ của các tổ chức xã hội, hiệp hội và của nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2023 theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và các giải pháp điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trưởng phòng, PTP, CV khối NCTH;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn